

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
ỦY BAN KIỂM TRA**

\*

Số 01-QĐ/UBKTTW

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2021*

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN

**ĐẾN**

Số 662, ngày 11/5/2021.

Chuyên: .....

Lưu hồ sơ .....

**QUY ĐỊNH**

**về việc cấp, quản lý, sử dụng Thẻ kiểm tra Đảng**

-----

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương;

- Xét đề nghị của Vụ Tổ chức - Cán bộ,

Ủy ban Kiểm tra Trung ương quy định việc cấp, quản lý, sử dụng Thẻ kiểm tra Đảng như sau:

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc cấp, quản lý và sử dụng Thẻ kiểm tra Đảng của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Ủy ban, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.
2. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương.
3. Cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương giữ ngạch Kiểm tra viên của Đảng trở lên.

**Chương II  
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Thẻ kiểm tra Đảng**

1. Thẻ kiểm tra Đảng là Thẻ được cấp cho cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra của Đảng nhằm xác định vị trí, chức danh của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ.

2. Thời hạn sử dụng Thẻ đối với Thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương được tính theo nhiệm kỳ, đối với cán bộ, công chức Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương theo thời gian giữ ngạch.

### 3. Mẫu Thẻ.

Gồm 02 mẫu (có phụ lục kèm theo):

- Mẫu 1: Thẻ cấp cho Thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương.
- Mẫu 2: Thẻ cấp cho cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra viên trở lên thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

3.1. Chất liệu Thẻ: Phôi Thẻ được làm từ chất liệu PET.

3.2. Hình thức:

- Thẻ gồm 02 mặt (mặt trước và mặt sau).
- Màu sắc Thẻ:
  - + Mặt trước: Nền màu đỏ cờ.
  - + Mặt sau: Nền màu vàng hồng, ở chính giữa có in chìm hình Trống đồng Đông Sơn màu vàng đồng.
- Kích thước Thẻ: Dài 85 mm, rộng 54 mm (Bằng kích thước Căn cước công dân).

3.3. Các yếu tố về thể thức và nội dung trình bày trên Thẻ:

- Chữ viết trên Thẻ được trình bày theo phong chữ của bộ mã ký tự chữ Việt (phông chữ Việt Unicode) theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001.

- *Mặt trước:*

- + Phía trên ghi dòng chữ: **“ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM”**
- + Ở giữa có in Lô-gô ngành Kiểm tra Đảng.
- + Phía dưới ghi dòng chữ: **“ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG KHÓA ...”** và dòng chữ **“NHIỆM KỲ ...”** (đối với mẫu Thẻ 1).
- “ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG”** (đối với mẫu Thẻ 2).

- *Mặt sau:*

- + Phía trên góc trái của Thẻ in hình Lô-gô ngành Kiểm tra Đảng.
- + Ảnh của người được cấp Thẻ (phông màu trắng, khổ 2x3cm): Được in trực tiếp lên Thẻ của mặt sau, phía dưới Lô-gô ngành Kiểm tra Đảng.
- + Số Thẻ: Được ghi ở phía dưới cùng, góc trái của Thẻ, theo 02 mã số như sau: Thẻ cấp cho Thành viên Ủy ban mã số 01 + số thứ tự (2 chữ số) xếp thứ tự: Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Thường trực; Phó Chủ nhiệm, Ủy viên theo văn A,B,C; Thẻ cấp cho cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng mã số 02 + số thứ tự (3 chữ số) theo văn A,B,C từ Kiểm tra viên cao cấp, Kiểm tra viên chính, Kiểm tra viên.

- + Ghi dòng chữ: **“ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG”**

- + Ghi dòng chữ “**THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**”
- + Ghi dòng chữ: “**Đồng chí ...**”
- + Ghi dòng chữ: “**Sinh ngày: ...**”
- + Ghi dòng chữ: “**Chức vụ: ...**” (đối với mẫu Thẻ 1)
- + Ghi dòng chữ: Ngạch công chức: “**KIỂM TRA VIÊN CAO CẤP**”; “**KIỂM TRA VIÊN CHÍNH**”; “**KIỂM TRA VIÊN**”(theo từng trường hợp cụ thể đối với mẫu Thẻ 2).
- + Ghi dòng chữ: “*Hà Nội, ngày ... tháng ..., năm ...*”
- + Phần Thẻ thức đề ký ghi: “**T/M ỦY BAN KIỂM TRA**  
**CHỦ NHIỆM**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*”

#### **Điều 4. Thẩm quyền cấp Thẻ**

1. Ủy ban Kiểm tra Trung ương cấp Thẻ đối với Thành viên Ủy ban, cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra viên trở lên đang công tác tại Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

2. Vụ Tổ chức - Cán bộ, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương tham mưu, giúp Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện việc cấp, quản lý, sử dụng Thẻ.

#### **Điều 5. Cấp mới, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Thẻ**

##### **1. Cấp mới**

a) Thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương được bầu sau đại hội hoặc bổ sung trong nhiệm kỳ.

b) Cán bộ, công chức lần đầu được bổ nhiệm vào ngạch Kiểm tra Đảng.

##### **2. Cấp đổi**

a) Thẻ đang sử dụng bị hư hỏng.

b) Khi thay đổi về chức vụ đối với Thành viên Ủy ban, ngạch công chức đối với cán bộ, công chức cơ quan.

##### **3. Cấp lại**

a) Thông tin cá nhân bị sai lệch hoặc lý do khác dẫn đến phải thay đổi thông tin ghi trên Thẻ.

b) Cán bộ, công chức làm mất Thẻ.

##### **4. Thu hồi**

a) Các trường hợp tại Điểm a, Khoản 2; Điểm a, Khoản 3 Điều này.

b) Cán bộ, công chức thôi việc; bị thôi việc; cách chức, miễn nhiệm hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

5. Không cấp mới Thẻ khi cán bộ, công chức có thông báo nghỉ hưu; chuẩn bị luân chuyển, điều động sang cơ quan khác.

#### **Điều 6. Trình tự, thủ tục cấp mới, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Thẻ**

1. Đầu nhiệm kỳ, Quý I hằng năm, Vụ Tổ chức - Cán bộ tiến hành rà soát, thẩm định, lập danh sách cán bộ, công chức để cấp mới, cấp đổi, cấp lại, thu hồi Thẻ trình Thường trực Ủy ban; phối hợp với Văn phòng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện in, phát Thẻ.

2. Trường hợp làm mất, hỏng Thẻ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, cán bộ, công chức phải báo cáo lý do và đề nghị được cấp lại Thẻ với Ủy ban Kiểm tra Trung ương (thông qua Vụ Tổ chức - Cán bộ).

#### **Điều 7. Quản lý, sử dụng Thẻ**

1. Vụ Tổ chức - Cán bộ có trách nhiệm mở sổ theo dõi việc cấp mới, cấp lại, cấp đổi, thu hồi Thẻ.

2. Thẻ chỉ được sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ, liên hệ công tác theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Nghiêm cấm việc: Cho mượn, cầm cố, thế chấp; sử dụng Thẻ sai mục đích, trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

#### **Điều 8. Xử lý vi phạm**

Cán bộ, công chức vi phạm trong quản lý và sử dụng Thẻ tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định.

#### **Điều 9. Kinh phí làm Thẻ**

Kinh phí làm Thẻ được sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương và được quyết toán theo quy định.

### **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; cán bộ, công chức đang công tác tại Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban kiểm tra các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương căn cứ Quy định này tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo thực hiện việc cấp Thẻ Kiểm tra Đảng cho cán bộ kiểm tra các cấp trong Đảng bộ.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban Kiểm tra Trung ương (qua Vụ Tổ chức - Cán bộ) xem xét, giải quyết. *Th*

Nơi nhận:

- BTV các TU, thành ủy, ĐU trực thuộc TW,
- UBKT các TU, thành ủy, ĐU trực thuộc TW,
- Các đồng chí Thành viên Ủy ban,
- Các đồng chí Thư ký Chủ nhiệm,
- Các vụ, đơn vị thuộc Cơ quan,
- Các phòng thuộc Văn phòng,
- Lưu: VT, LT-CNTT, TC-CB (5b).

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
CHỦ NHIỆM**



**Trần Cẩm Tú**

**TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN  
VĂN PHÒNG**

\*

**Số 29-BS/VPTU**

Nơi nhận:

- Các huyện, thị, thành ủy, ĐUTT tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**SAO LỤC**

*Điện Biên, ngày 11 tháng 8 năm 2021*

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Trần Cao Cường**

**MẪU THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**  
(Kích thước thẻ: Dài 85 mm; rộng 54 mm)

**Mặt sau:**



Ảnh (2x3)  
(Ảnh quét  
trực tiếp  
giống ảnh  
của CMND)

Số thẻ: 01.01

**ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG**

**THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**

**Đồng chí NGUYỄN VĂN A**

Sinh ngày:.....

Chức vụ: CHỦ NHIỆM ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC

(Ký, đóng dấu)

Trần Văn Rón

**Mặt trước:**



**\* Ghi chú:**

- Mã số 01: Thành viên Ủy ban Kiểm tra TW (Số thứ tự từ 01 - 21, xếp thứ tự: CN, PCNTT; các PCN và UV xếp theo vần A, B, C).
- Mã số 02: Cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng (Số thứ tự xếp theo vần A, B, C từ KTVCC, KTV C, KTV).

**MẪU THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**  
(Kích thước thẻ: Dài 85 mm; rộng 54 mm)

**Mặt sau:**

|                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <br><div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-top: 10px;">Ảnh (2x3)<br/>(Ảnh quét<br/>trực tiếp<br/>giống ảnh<br/>của CMND)</div><br>Số thẻ: 01.02 | <p><b>ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG</b></p> <p><b>THẺ KIỂM TRA ĐẢNG</b></p> <p><b>Đồng chí NGUYỄN VĂN B</b></p> <p>Sinh ngày: .....</p> <p>Chức vụ: <b>PHÓ CHỦ NHIỆM THƯỜNG TRỰC ỦY BAN<br/>KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG</b></p> <p style="text-align: right;">Hà Nội, ngày    tháng    năm 2021<br/>T/M ỦY BAN KIỂM TRA<br/>CHỦ NHIỆM<br/>(Ký, đóng dấu)<br/><b>Trần Cẩm Tú</b></p> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**Mặt trước:**



**\* Ghi chú:**

- Mã số 01: Thành viên Ủy ban Kiểm tra TW (Số thứ tự từ 01 - 21, xếp thứ tự: CN, PCNTT; các PCN và UV xếp theo vần A, B, C).
- Mã số 02: Cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng (Số thứ tự xếp theo vần A, B, C từ KTVCC, KTVC, KTV).

**MẪU THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**  
(Kích thước thẻ: Dài 85 mm; rộng 54 mm)

**Mặt sau:**



Ảnh (2x3)  
(Ảnh quét  
trực tiếp  
giống ảnh  
của CMND)

Số thẻ: 01.03

**ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG**

**THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**

**Đồng chí NGUYỄN VĂN C**

Sinh ngày: .....

Chức vụ: **PHÓ CHỦ NHIỆM ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
CHỦ NHIỆM**

(Ký, đóng dấu)

**Trần Cẩm Tú**

**Mặt trước:**



**\* Ghi chú:**

- Mã số 01: Thành viên Ủy ban Kiểm tra TW (Số thứ tự từ 01 - 21, xếp thứ tự: CN, PCNTT; các PCN và UV xếp theo vần A, B, C).
- Mã số 02: Cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng (Số thứ tự xếp theo vần A, B, C từ KTVCC, KTV, KTV).

**MẪU THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**  
(Kích thước thẻ: Dài 85 mm; rộng 54 mm)

**Mặt sau:**

|                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <br><div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center; margin-top: 10px;">Ảnh (2x3)<br/>(Ảnh quét<br/>trực tiếp<br/>giống ảnh<br/>của CMND)</div> <p>Số thẻ: 01.0...</p> | <p><b><u>ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG</u></b></p> <p><b>THẺ KIỂM TRA ĐẢNG</b></p> <p><b>Đồng chí LÊ VĂN A</b></p> <p>Sinh ngày: .....</p> <p>Chức vụ: ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG</p> <p style="text-align: right;"><i>Hà Nội, ngày tháng năm 2021</i><br/><b>T/M ỦY BAN KIỂM TRA</b><br/><b>CHỦ NHIỆM</b><br/>(Ký, đóng dấu)<br/><b>Trần Cẩm Tú</b></p> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**Mặt trước:**



**\* Ghi chú:**

- Mã số 01: Thành viên Ủy ban Kiểm tra TW (Số thứ tự từ 01 - 21, xếp thứ tự: CN, PCNTT; các PCN và UV xếp theo vần A, B, C).
- Mã số 02: Cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng (Số thứ tự xếp theo vần A, B, C từ KTVCC, KTV C, KTV).

**MẪU THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**  
(Kích thước thẻ: Dài 85 mm; rộng 54 mm)

**Mặt sau:**



**ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG**

**THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**

**Đồng chí ĐOÀN VĂN A**

Sinh ngày:.....

Ngạch công chức: KIỂM TRA VIÊN CAO CẤP

Hà Nội, ngày .. tháng .. năm 2021

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
CHỦ NHIỆM**

(Ký, đóng dấu)

**Trần Cẩm Tú**

Ảnh (2x3)  
(Ảnh quét  
trực tiếp  
giống ảnh  
của CMND)

Số thẻ: 02.0...

**Mặt trước:**



**\* Ghi chú:**

- Mã số 01: Thành viên Ủy ban Kiểm tra TW (Số thứ tự từ 01 - 21, xếp thứ tự: CN, PCNTT; các PCN và UV xếp theo vần A, B, C).

- Mã số 02: Cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng (Số thứ tự xếp theo vần A, B, C từ KTVCC, KTV, KTV).

**MẪU THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**  
(Kích thước thẻ: Dài 85 mm; rộng 54 mm)

**Mặt sau:**



ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG

**THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**

**Đồng chí ĐOÀN VĂN B**

Sinh ngày: .....

Ngạch công chức: KIỂM TRA VIÊN CHÍNH

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
CHỦ NHIỆM

(Ký, đóng dấu)

Trần Cẩm Tú

Ảnh (2x3)  
(Ảnh quét  
trực tiếp  
giống ảnh  
của CMND)

Số thẻ: 02.0...

**Mặt trước:**

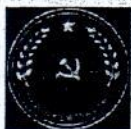


**\* Ghi chú:**

- Mã số 01: Thành viên Ủy ban Kiểm tra TW (Số thứ tự từ 01 - 21, xếp thứ tự: CN, PCNTT; các PCN và UV xếp theo vần A, B, C).
- Mã số 02: Cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng (Số thứ tự xếp theo vần A, B, C từ KTVCC, KTV C, KTV).

**MẪU THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**  
(Kích thước thẻ: Dài 85 mm; rộng 54 mm)

**Mặt sau:**



ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG

**THẺ KIỂM TRA ĐẢNG**

**Đồng chí ĐOÀN VĂN C**

Sinh ngày: .....

Ngạch công chức: KIỂM TRA VIÊN

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
CHỦ NHIỆM

(Ký, đóng dấu)

Trần Cẩm Tú

Ảnh (2x3)  
(Ảnh quét  
trực tiếp  
giống ảnh  
của CMND)

Số thẻ: 02.0...

**Mặt trước:**



**\* Ghi chú:**

- Mã số 01: Thành viên Ủy ban Kiểm tra TW (Số thứ tự từ 01 - 21, xếp thứ tự: CN, PCNTT; các PCN và UV xếp theo vần A, B, C).

- Mã số 02: Cán bộ, công chức giữ ngạch Kiểm tra Đảng (Số thứ tự xếp theo vần A, B, C từ KTVCC, KTVC, KTV).